

Bản án số: 45/2023/HS-PT

Ngày: 02 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên

Các Thẩm phán:

1. Ông: Võ Bá Lưu

2. Ông: Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Vĩnh P, sinh ngày 12/11/1988 tại Quảng Bình. Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 3, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc. Con ông Hà Ngọc Đ (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Có 02 người, P là con út trong gia đình. Có vợ Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1996 và có 01 người con, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị H, sinh ngày 10/9/1994 tại Quảng Bình. Giới tính: Nữ. Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 6, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lê Văn H, sinh năm 1966 và bà: Trương Thị T, sinh năm 1972. Anh chị em ruột: Có 03 người, H là con đầu trong gia đình.

Chồng: Nguyễn Xuân Đ, Sinh năm 1990 và có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Lương Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02 tháng 9 năm 2022, tại phòng số 101 quán Karaoke Thiên Đường II do Võ Xuân Thái là người được ủy quyền quản lý thuộc tổ dân phố 2, phường P, thành phố H. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đặng Văn B, Hà Vĩnh P và Nguyễn Lương Đ đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Thị H và Nguyễn Thị O cùng sử dụng. Thu giữ tại phòng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng bên trên chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Ketamine, 01 thẻ nhựa màu đỏ. Thu giữ tại túi xách của Lê Thị H 01 viên nén màu tím, không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày Đặng Văn B, Hà Vĩnh P, Nguyễn Lương Đ, Lê Thị H và Nguyễn Thị O sau khi ăn uống với nhau xong thì cùng đến quán Karaoke Thiên Đường II thuê phòng 101 để hát Karaoke. Sau đó B, P và Đ thống nhất về việc mua ma túy để cả nhóm cùng sử dụng, H và O biết và đồng ý. Bình sử dụng điện thoại liên lạc với một người nữ không rõ lý lịch hỏi mua 01 “chỉ” ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy dạng “thuốc lắc” với giá 1.350.000 đồng và yêu cầu người này giao ma túy đến phòng 101. P và Đ góp tiền mua ma túy, mỗi người góp 675.000 đồng rồi đưa cho B. Khoảng 20 phút sau, có một người đàn ông không rõ lý lịch đi vào phòng 101 lấy tiền và giao cho B số ma túy trên. Sau khi nhận được ma túy B bẻ 01 viên nén ma túy dạng thuốc lắc thành hai phần, một phần B cho vào cốc rồi đổ nước vào để cả nhóm cùng nhau sử dụng, phần còn lại B đưa cho H sử dụng nhưng H chưa sử dụng nên cất giấu trong túi xách của mình. B tiếp tục đổ ma túy loại Ketamine ra đĩa sứ màu trắng, trực tiếp “xào ke”. Đ chuẩn bị một ống hút được cuộn tròn dài để sử dụng ma túy. Sau khi B xào ma túy loại Ketamine xong thì cả nhóm thay nhau sử dụng. Quá trình diễn ra sự việc H và O không có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà chỉ tham gia sử dụng

chất ma túy. Trong lúc cả 05 người đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1038/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 viên nén màu tím, không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,171g (mẫu ký hiệu A1); Chất bột màu trắng bên trên đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,337g (mẫu ký hiệu A2).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ: 01 viên nén màu tím, không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,171g đã giám định hết; 01 đĩa sứ màu trắng bên trên chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,337g hoàn trả lại sau giám định 0,212g và 01 thẻ nhựa màu đỏ đã được niêm phong số “A1 và A2”; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám của quán Karaoke Thiên Đường II; 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max màu xanh của Lê Thị H; 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max màu xám của Hà Vĩnh P; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro màu xám của Đặng Văn B; 01 điện thoại di động Iphone màu đen của Nguyễn Lương Đ.

Thu giữ và trả lại cho ông Võ Xuân T: 03 chai rượu Chivas ReGal 12, 04 chai rượu Chivas ReGal 18, 01 chia rượu GoDet CoGNac XO, 02 chai rượu Martell XO, 01 chai rượu Remy N0 28, 03 chai rượu Royal 21, 01 chai rượu larsen GoGNac, 01 quyển sổ màu nâu, mặt ngoài ghi chữ “sổ nợ 2022”, 01 quyển sổ màu trắng xanh loại 200 trang, 01 quyển sổ màu vàng, ghi chữ “sổ kế toán”, 01 quyển giấy kẻ ngang, 01 quyển sổ màu đen có ghi sổ “nợ công đoàn”, 01 quyển sổ màu vàng nâu có ghi “công nợ 2021”, 01 quyển sổ màu vàng nâu, 01 quyển sổ màu vàng nhạt, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, 02 bộ máy tính để bàn hiệu FPT màu đen, 01 giấy đăng ký địa điểm kinh doanh, 01 giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký đại điểm kinh doanh, 01 giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy.

Thu giữ và bàn giao cho Công an thành phố Đồng Hới để xử lý theo quy định của pháp luật: 01 giấy phép kinh doanh Karaoke, 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn B, Hà Vĩnh P, Nguyễn Lương Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Đặng Văn B được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt các bị cáo:

- Đặng Văn B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/9/2022.

- Hà Vĩnh P 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/9/2022.

- Nguyễn Lương Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/9/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thị H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/3/2023 và 30/3/2023, bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Hà Vĩnh P vẫn giữ nguyên kháng cáo, bị cáo P thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo; bị cáo Lê Thị H cũng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có con nhỏ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc hai con nhỏ và gia đình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo P và H đã ở mức thấp nhất của khung hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm cho Hội đồng xét xử các tình tiết gì mới nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 332,

333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hà Vĩnh P và Lê Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/9/2022, tại phòng số 101 quán Karaoke Thiên Đường II thuộc tổ dân phố 2, phường P. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ bắt quả tang Đặng Văn B, Hà Vĩnh P và Nguyễn Lương Đ đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Thị H và Nguyễn Thị O cùng sử dụng. Lê Thị H có hành vi tàng trữ trong túi xách của mình 01 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 0,171g nhằm mục đích sử dụng. Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Đặng Văn B, Hà Vĩnh P, Nguyễn Lương Đ phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Đặng Văn B, Hà Vĩnh P, Nguyễn Lương Đ mỗi bị cáo bị xử phạt 07 năm tù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị xử phạt 12 tháng tù theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Văn B, Hà Vĩnh P, Nguyễn Lương Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Vĩnh P; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo phạm tội lần đầu, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Từ đó xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là bằng mức khởi điểm của khung hình phạt là đã có xem xét chiều cố đến hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo. Bị cáo P kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là có cơ sở.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thị H; Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng 01 tình tiết giảm

nhẹ là “thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là bằng mức khởi điểm khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên qua tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo H đóng vai trò là người bị bạn bè rủ rê, số ma túy bị cáo tàng trữ là do bị cáo B đưa cho bị cáo cất để sử dụng, thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra hoàn cảnh bị cáo còn có hai con nhỏ không ai chăm sóc, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo có gửi đơn trình bày hoàn cảnh bố mẹ khó khăn đau ốm, chồng đi làm ăn xa, không có ai chăm sóc hai con nhỏ, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, có thể áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 54 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận; nên bị cáo Hiền không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Vĩnh P; giữ nguyên phần hình phạt của bị cáo P tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tuyên bố bị cáo Hà Vĩnh P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Vĩnh P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/9/2022.

2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thị H; sửa phần hình phạt của bị cáo H tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/9/2022.

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Vĩnh P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Thị H không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 6 năm 2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự TP. Đồng Hới;
- Công an TP. Đồng Hới;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND TP. Đồng Hới;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QB;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên